TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134/2022/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 30 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 điều 6 và khoản 3 điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 149/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022 về việc *"yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Vũ Thị Ng, sinh năm: 1981; địa chỉ: tổ 71, khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Anh Nguyễn Hải L, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn M, xã T, huyện L1, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Ng và anh Nguyễn Hải L kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 5-4-2022, nên hôn nhân giữa chị Ng và anh L là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn, chị Ng và anh L sống hạnh phúc đến ngày 10-8-2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống khiến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Chị Ng và anh L đã sống ly thân từ tháng 11-2022 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Ng và anh L đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã hết nên cùng thống nhất yêu cầu Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Xét thấy, việc chị Ng và anh L thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị Ng và anh Nguyễn Hải L thỏa thuận anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, việc thỏa

thuận nêu trên giữa chị Ng và anh L là tự nguyện, phù hợp với quyền tự quyết định và định đoạt của đương sự quy định tại Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vũ Thị Ng và anh Nguyễn Hải L thỏa thuận anh chị không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, việc thỏa thuận nêu trên giữa chị Ng và anh L là tự nguyện, phù hợp với quyền tự quyết định và định đoạt của đương sự quy định tại Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị Ng và anh Nguyễn Hải L thỏa thuận chị Ng có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 22-12-2022), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Ng và anh Nguyễn Hải L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Ng và anh Nguyễn Hải L thỏa thuận chị Ng và anh L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Ng và anh Nguyễn Hải L thỏa thuận chị Ng và anh L không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Vũ Thị Ng và anh Nguyễn Hải L thỏa thuận chị Ng và anh L không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị Ng và anh Nguyễn Hải L thỏa thuận chị Ng có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ đi số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí chị Vũ Thị Ng đã nộp theo biên lai thu số 0001272 ngày 20-12-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Chị Ng đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Chị Ng, anh L;
- VKSND TP. H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. H;
- UBND phường C;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Tố Nga